TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 145/2026/HSST
Ngày 07 tháng 5 năm 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Bảo Trâm
Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Văn Nở
Ông Nguyễn Văn Xuân

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Hữu Yến Vân - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Bạch Thu Sương - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 126/2026/TLST-HS ngày 02 tháng 04 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 141/2026/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo:

MAKUSHENKO A1 - sinh ngày 04/01/1989 tại Liên Bang Nga
Số Hộ chiếu: 66N^0-XXXXXX cấp ngày 20/06/2024; Nơi cấp: Liên Bang N
Nơi thường trú: Russia, M, LublinSkaya Street, 5-5-128; Nơi ở hiện tại: Không có nơi cư trú rõ ràng, Giới tính: Nam; Quốc tịch: Liên Bang N; Nghề nghiệp: Lái xe ô tô con; Con ông Makushenko O (đã chết) và bà Stefashina S; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 19/12/2025 tại Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh K; có mặt tại phiên tòa.

** Bị hại:* Bà Nguyễn Trương Quế A, sinh năm 2002
Địa chỉ: 9 Đ, phường B, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt tại phiên tòa.

** Người phiên dịch:* Bà Nguyễn Đình Minh N
Địa chỉ: D Hồ X, phường N, tỉnh Khánh Hòa; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bà Nguyễn Trương Quế A là nhân viên bán hàng tại quán P, số A đường N, phường B, tỉnh Khánh Hòa. Khoảng 22 giờ ngày 27/8/2025, trong lúc làm việc, bà Quế A để chiếc điện thoại di động Iphone 11 Promax tại khu vực quầy giao thức ăn nhanh. Đến khoảng 22 giờ 08 phút cùng ngày, Makushenko A1 đến mua thức ăn. Lợi dụng lúc bà A quay lưng lại để lấy đồ cho khách, Makushenko A1 lén lút chồm người qua quầy và dùng tay phải lấy trộm điện thoại nêu trên, sau đó

nhận thức ăn và rời khỏi quán. Ngày 29/8/2025, bà Quế A đến Cơ quan Công an trình báo sự việc. Cùng ngày, Makushenko A1 đã quay lại quán P và trả lại điện thoại đã chiếm đoạt cho bà A.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 3554/KL-HĐĐGTS ngày 30/9/2025, Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự tỉnh Khánh Hòa kết luận: Giá trị 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 promax 64gb tại thời điểm ngày 27/8/2025 trên địa bàn phường B là 3.156.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 187/CT-VKSKV1 ngày 26/03/2026, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa truy tố Makushenko Aleksei về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hoà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 37 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Makushenko A1 phạm tội "Trộm cắp tài sản". Về hình phạt chính: Đề nghị tuyên mức hình phạt bằng thời hạn tạm giam tính từ ngày 19/10/2025 đến ngày 07/5/2026. Về hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng hình phạt Trục xuất, buộc bị cáo Makushenko A1 rời khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, tuyên án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Makushenko A1 đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố; thống nhất với bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Xét thấy sự vắng mặt của bị hại tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Quá trình giải quyết vụ án, các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung vụ án:

Tại phiên toà, bị cáo Makushenko A1 đã khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng truy tố; khẳng định những lời khai trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đều tự nguyện, đúng sự thật, không bị bức cung. Lời khai

của bị cáo phù hợp với lời khai của người tham gia tố tụng khác cùng các tài liệu, chứng cứ tại hồ sơ vụ án, có căn cứ xác định:

Khoảng 22 giờ 08 phút ngày 27/8/2025, tại quán P, số A đường N, phường B, tỉnh Khánh Hòa, bị cáo Makushenko A1 đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 promax 64gb của bà Nguyễn Trương Quế A. Tài sản bị chiếm đoạt có giá trị 3.156.000 đồng.

Do đó, Cáo trạng 187/CT-VKSKV1 ngày 26/03/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa đã truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật và đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Makushenko A1 phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân Việt Nam được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Bị cáo là người nước ngoài thực hiện hành vi phạm tội trên lãnh thổ nước Việt Nam và không thuộc trường hợp được miễn trừ ngoại giao hoặc lãnh sự theo quy định tại Điều 5 của Bộ luật Hình Sự, Điều 3 Bộ luật Tố tụng Hình sự nên phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[5] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi, trả cho bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, khi xem xét, quyết định mức hình phạt cần giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo trở thành người có ích cho xã hội.

[6] Hội đồng xét xử nhận thấy đề nghị vị đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng pháp luật, mức hình phạt là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên có căn cứ áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của hình phạt cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nước ngoài thực hiện hành vi phạm tội tại Việt Nam. Vì vậy, cần phải trục xuất bị cáo ra khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ngay sau khi chấp hành xong hình phạt chính và các quyết định khác của bản án theo quy định tại Điều 37 Bộ luật hình sự.

[7] Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy 01 áo thun màu đen; 01 quần đùi màu xanh; 01 mũ vải màu đen là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, bị cáo không yêu cầu được nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 54; Điều 37 Bộ luật Hình sự;

- Căn cứ các Điều 106; 136; 292; 331 và 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo Makushenko A1 **04** (Bốn) tháng **20** (Hai mươi) ngày tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù bằng thời hạn bị cáo đã bị tạm giam: từ ngày 19/12/2025 đến ngày 07/5/2026.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng hình phạt Trục xuất đối với bị cáo Makushenko A1, buộc bị cáo Makushenko A1 rời khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ngay sau khi chấp hành xong hình phạt chính và các quyết định khác của bản án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Nguyễn Trương Quế A không có yêu cầu về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

3. Về vật chứng vụ án: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) áo thun màu đen; 01 (một) quần đùi màu xanh; 01 (một) mũ vải màu đen

(Tình trạng vật chứng trên như Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/4/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh K với Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa).

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 *(Mười lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Toà án tỉnh Khánh Hoà xét xử phúc thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 *(Mười lăm)* ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Khu vực 1 - Khánh Hòa;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Khánh Hoà;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Khánh Hòa.
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Cục Lãnh sự Bộ Ngoại giao Việt Nam;
- Tổng lãnh sự quán Liên Bang Nga;
- THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ sở giam giữ;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc Bảo Trâm